

CƠ QUAN CHỦ QUẢN CẤP
TRÊN
CƠ QUAN CẤP GIẤY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

**BIÊN BẢN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
VÙNG AN TOÀN BỆNH ĐẠI ĐỘNG VẬT**

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Ngày kiểm tra, đánh giá:

2. Tên vùng kiểm tra, đánh giá:

- Địa chỉ cơ quan đề nghị kiểm tra, đánh giá:
- Điện thoại:..... Fax:..... Email:
- Người đại diện của vùng:..... Chức vụ:

3. Thành phần Đoàn đánh giá:

Trưởng đoàn: Ông (bà):..... Chức vụ:

Thành viên: Ông (bà):..... Chức vụ:

- Ông (bà):..... Chức vụ:

- Ông (bà):..... Chức vụ:

B. NHÓM CHỈ TIÊU KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
I	Yêu cầu về phòng, chống bệnh Đại động vật					
1	Công tác quản lý chó, mèo nuôi: UBND cấp xã lập sổ theo dõi chó, mèo nuôi, hàng năm thống kê, rà soát tổng đàn chó, mèo trên địa bàn; người dân chủ	[]	[]		[]	- Đạt: Tất cả UBND cấp xã trong vùng lập sổ theo dõi chó, mèo nuôi theo quy định; cập nhật tổng đàn chó mèo khi người dân kê khai chăn nuôi. - Nhẹ: Tất cả UBND cấp

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
	động kê khai chăn nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi.					xã trong vùng lập sổ theo dõi chó, mèo nuôi theo quy định; có xã không cập nhật tổng đàn chó, mèo nuôi khi người dân kê khai chăn nuôi. - Nghiêm trọng: Có từ 01 UBND cấp xã trong vùng trở lên không lập sổ theo dõi chó, mèo nuôi.
2	Công tác xử lý chó thả rông: UBND cấp xã thành lập đội bắt chó thả rông; Đội bắt giữ chó thả rông hoạt động hiệu quả, không có đơn thư phản ánh về tình trạng chó thả rông trên địa bàn	[]	[]	[]	[]	- Đạt: Tất cả UBND cấp xã trong vùng thành lập đội bắt chó thả rông và có nhật ký hoạt động của đội, không có đơn thư phản ánh về tình trạng chó thả rông trên địa bàn. - Nhẹ: Tất cả UBND cấp xã trong vùng thành lập đội bắt chó thả rông và có nhật ký hoạt động của đội nhưng vẫn còn có đơn thư phản ánh về tình trạng chó thả rông trên địa bàn. - Nặng: Tất cả UBND cấp xã trong vùng thành lập đội bắt chó thả rông nhưng có từ 01 xã trở lên không ghi nhật ký hoạt động của đội. - Nghiêm trọng: Có 01 UBND cấp xã trong vùng trở lên không thành lập đội bắt giữ chó thả rông.
3	Kết quả tiêm phòng vắc xin Dai trên đàn	[]	[]	[]	[]	- Đạt: Tỷ lệ tiêm phòng Dai trên đàn chó mèo của

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
	chó, mèo toàn vùng đạt trên 70% tổng đàn chó, mèo					toàn vùng đạt từ 70% tổng đàn chó mèo trở lên và 100% đơn vị cấp thôn trong vùng có tỷ lệ tiêm phòng Đại trên đàn chó mèo đạt từ 70% tổng đàn chó mèo trở lên. - Nhẹ: Tỷ lệ tiêm phòng Đại trên đàn chó mèo của toàn vùng đạt từ 70% tổng đàn chó mèo trở lên và có không quá 30% đơn vị cấp thôn trong vùng có tỷ lệ tiêm phòng Đại trên đàn chó mèo đạt dưới 70% tổng đàn chó mèo. - Nặng: Tỷ lệ tiêm phòng Đại trên đàn chó mèo của toàn vùng đạt từ 70% tổng đàn chó mèo trở lên và có nhiều hơn 30% đơn vị cấp thôn trong vùng có tỷ lệ tiêm phòng Đại trên đàn chó mèo đạt dưới 70% tổng đàn chó mèo. - Nghiêm trọng: Tỷ lệ tiêm phòng Đại trên đàn chó mèo của toàn vùng đạt dưới 70% tổng đàn chó mèo.
4	Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống bệnh Đại	[]	[]			- Đạt: Tất cả UBND cấp xã trong vùng đều tổ chức tập huấn, tuyên truyền phòng, chống bệnh Đại hàng năm

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
						đến người dân và cán bộ liên quan. - Nhẹ: Có UBND cấp xã trong vùng có tổ chức tập huấn, tuyên truyền phòng, chống bệnh Đại nhưng không thường xuyên hàng năm đến người dân và cán bộ liên quan.
5	Kết quả phối hợp liên ngành thú y và y tế trong phòng chống bệnh truyền lây giữa người và động vật	[]	[]	[]		- Đạt: Có kế hoạch liên ngành giữa ngành thú y và y tế cùng cấp trong vùng được ký kết hàng năm; có báo cáo hàng tháng về tình hình bệnh truyền lây trên địa bàn giữa ngành y tế và ngành thú y; có báo cáo đột xuất giữa ngành y tế và thú y khi có ca bệnh truyền lây diễn biến bất thường trong vùng. - Nhẹ: Kế hoạch liên ngành giữa ngành thú y và y tế cùng cấp trong vùng được ký kết hàng năm; không có báo cáo tháng hoặc có nhưng không đầy đủ về tình hình bệnh truyền lây trên địa bàn giữa ngành y tế và ngành thú y. - Nặng: Không có kế hoạch liên ngành giữa ngành thú y và y tế cùng cấp trong vùng được ký kết hàng năm.

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
II	Yêu cầu về giám sát dịch bệnh Đại trên chó, mèo					
6	Có sổ theo dõi dịch bệnh động vật hàng ngày và được ghi chép đầy đủ	[]	[]	[]		- Đạt: Tất cả UBND cấp xã trong vùng có sổ theo dõi dịch bệnh động vật hàng ngày và được ghi chép đầy đủ - Nhẹ: Tất cả UBND cấp xã trong vùng có sổ theo dõi dịch bệnh động vật hàng ngày và có sổ ghi không đầy đủ - Nặng: Có ít nhất 01 UBND cấp xã không có sổ theo dõi dịch bệnh hàng ngày
7	Kết quả giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại trên đàn chó, mèo đạt tỷ lệ đáp ứng miễn dịch từ 70% trở lên	[]			[]	- Đạt: Lấy mẫu đúng, đủ số lượng và có tỷ lệ đáp ứng miễn dịch từ 70% trở lên. - Nghiêm trọng: Không lấy mẫu giám sát đúng, đủ số lượng theo quy định hoặc có tỷ lệ đáp ứng miễn dịch dưới 70%.
III	Yêu cầu về hoạt động thú y trong vùng					
8	Cơ quan đăng ký vùng an toàn dịch bệnh Đại hàng năm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn	[]		[]	[]	- Đạt: Hàng năm, cơ quan đăng ký vùng an toàn bệnh Đại có ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; Hàng năm, tất cả UBND cấp xã trong vùng đều ban

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
						hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn. - Nặng: Hàng năm, cơ quan đăng ký vùng an toàn bệnh Đại có ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn và có từ 01 UBND cấp xã trong vùng trở lên không ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn. - Nghiêm trọng: Hàng năm, cơ quan đăng ký vùng an toàn bệnh Đại không ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.
9	Cơ quan đăng ký vùng an toàn dịch bệnh Đại ban hành kế hoạch xây dựng và duy trì vùng an toàn bệnh Đại đảm bảo các nội dung về phòng, chống bệnh Đại và nguồn lực để thực hiện.	[]		[]	[]	- Đạt: Cơ quan đăng ký vùng an toàn bệnh Đại có ban hành kế hoạch xây dựng và duy trì vùng an toàn bệnh Đại trên địa bàn, đảm bảo các nội dung về phòng, chống bệnh Đại và nguồn lực để thực hiện; tất cả UBND cấp xã trong vùng đều ban hành kế hoạch thực hiện xây dựng và duy trì vùng an toàn bệnh Đại trên địa bàn. - Nặng: Cơ quan đăng ký vùng an toàn bệnh Đại có ban hành kế hoạch xây

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
						dựng và duy trì vùng an toàn bệnh Đại trên địa bàn, đảm bảo các nội dung về phòng, chống bệnh Đại và nguồn lực để thực hiện và có từ 01 UBND cấp xã trong vùng trở lên không kế hoạch thực hiện xây dựng và duy trì vùng an toàn bệnh Đại trên địa bàn. - Nghiêm trọng: Cơ quan đăng ký vùng an toàn bệnh Đại không ban hành kế hoạch xây dựng và duy trì vùng an toàn bệnh Đại trên địa bàn hoặc kế hoạch không đảm bảo các nội dung về phòng, chống bệnh Đại và nguồn lực để thực hiện.
10	Hệ thống thú y Nhà nước trên địa bàn theo đúng quy định của Luật Thú y	[]	[]		[]	- Đạt: Duy trì hệ thống thú y trong vùng theo đúng quy định của Luật Thú y. - Lỗi nhẹ: Có hệ thống thú y trong vùng nhưng không được tổ chức và hoạt động theo đúng quy định của Luật Thú y. - Lỗi nghiêm trọng: Không có hệ thống thú y trong vùng.
11	Hệ thống thú y tư nhân trên địa bàn hoạt động đúng quy định của pháp luật và có báo	[]	[]	[]		- Đạt: Hệ thống phòng khám thú y, người hành nghề thú y tư nhân trên địa bàn đủ các điều kiện hành

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
	cáo kết quả hoạt động định kỳ hàng tháng và đột xuất khi có ca bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại cho UBND cấp xã					nghề thú y; có báo cáo kết quả hoạt động định kỳ hàng tháng và đột xuất khi có ca bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại cho UBND cấp xã. - Nhẹ: Hệ thống phòng khám thú y, người hành nghề thú y tư nhân trên địa bàn đủ các điều kiện hành nghề thú y; không báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ kết quả hoạt động định kỳ hàng tháng và đột xuất khi có ca bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại cho UBND cấp xã. - Nặng: Hệ thống phòng khám thú y, người hành nghề thú y tư nhân trên địa bàn không đủ các điều kiện hành nghề thú y.
IV	Yêu cầu về tình hình dịch bệnh Đại trong vùng					
12	Không có ca bệnh Đại trên người hoặc trên động vật được phát hiện trong ít nhất 12 tháng trước thời điểm kiểm tra, đánh giá	[]			[]	- Đạt: Không có ca bệnh Đại được phát hiện trong ít nhất 12 tháng trước thời điểm kiểm tra, đánh giá. - Nghiêm trọng: Có ca bệnh Đại được phát hiện trong khoảng thời gian 12 tháng trước thời điểm kiểm tra, đánh giá

TT	Chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá	Kết quả kiểm tra, đánh giá				Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá
		Đạt	Mức lỗi			
			Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng	
	Tổng					
	Kết quả kiểm tra, đánh giá					

Xếp loại kết quả

Xếp loại kết quả	Đạt	Mức lỗi		
		Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng
Đạt	≥ 8	≤ 2	≤ 2	0
Không đạt	-	-	-	≥ 1
Không đạt	-	-	> 2	-

Ghi chú: (-) Không tính đến

C. LẤY MẪU VÀ CHỈ ĐỊNH CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH (nếu có, kèm theo Biên bản lấy mẫu)

1. Thông tin về mẫu lấy

- Loại mẫu:
- Số lượng mẫu:

2. Chỉ định chỉ tiêu phân tích:

D. Ý KIẾN CỦA ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

Đ. Ý KIẾN CỦA ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

ĐẠI DIỆN VÙNG
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

..., ngày.... tháng.... năm....
TRƯỞNG ĐOÀN ĐÁNH GIÁ
(Ký, ghi rõ họ tên)

(*) Đoàn đánh giá ghi rõ các sai lỗi phát hiện trong quá trình kiểm tra, đánh giá, yêu cầu thời gian vùng khắc phục và gửi báo cáo kết quả khắc phục cho Cơ quan cấp giấy.